

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 24/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Sân.

Ông Phạm Minh Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 11/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phủ Ly Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 17/11/1976; Tại: huyện PT, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Phủ Seo M (đã chết); con bà: Ma Seo S (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 02/2009/HSST ngày 05/11/2009, Phủ Ly Th bị Tòa án nhân dân huyện TĐ áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại Bản án số 24/2018/HSST ngày 27/9/2018, Phủ Ly Th bị Tòa án nhân dân huyện TĐ áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong khoản án phí, hiện đã được xóa án tích đối với hai bản án trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/02/2023 đến ngày 18/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Phủ Ly Th :

Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phủ Ly Th, sinh ngày 17/11/1976, trú tại bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Th khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 15/02/2023, Th đang đi bộ trong bản TH, xã SB huyện TĐ thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, Th mua của người đàn ông đó 04 gói Heroine (đều được gói bằng nilon màu hồng, để chung trong một túi nilon màu xanh) giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, Th mang về nhà lấy 01 gói Heroine cầu một ít để sử dụng. Số Heroine còn lại Th gói lại như cũ rồi cất giấu 04 gói Heroine vào kệ để đồ cuối giường ngủ, không cho ai biết. Hồi 19 giờ 40 phút ngày 15/02/2023, Phủ Ly Th đang ở nhà tại bản TH, xã SB, huyện TĐ thì bị Công an huyện TĐ phát hiện bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ của Th là 04 gói Heroine (do Th tự giao nộp), 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ (Th dùng để sử dụng ma túy). Ngay sau đó Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phủ Ly Th, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 19 ngày 15/02/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Phủ Ly Th có tổng khối lượng là: 0,17 gam. Tại bản Kết luận giám định số 192 ngày 17/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 04 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTĐ, ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Phủ Ly Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Phủ Ly Th giữ nguyên quyết định truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phủ Ly Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phủ Ly Th từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Phủ Ly Th vào trại chấp hành án. Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi đựng nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại bằng cách dán kín phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sý Văn Ổn và điểm chỉ ngón trỏ phải của Phủ Ly Th. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Phủ Ly Th, sinh năm 1976, trú tại bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 15/02/2023”. Trên các mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ;

- 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phủ Ly Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phủ Ly Th đã phân tích đánh giá các tình tiết của vụ án, hành vi, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249; các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án đề nghị của Kiểm sát viên; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Phủ Ly Th không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Phủ Ly Th xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Phở Ly Th đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 19 giờ 40 phút ngày 15/02/2023, tại bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Phở Ly Th đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Phở Ly Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TĐ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về nhân thân: Tại Bản án số 02/2009/HSST ngày 05/11/2009, Phở Ly Th bị Tòa án nhân dân huyện TĐ áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại Bản án số 24/2018/HSST ngày 27/9/2018, Phở Ly Th bị Tòa án nhân dân huyện TĐ áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong khoản án phí, hiện đã được xóa án tích đối với hai bản án trên.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Phở Ly Th khai mua của một người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[3] Vật chứng:

Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi đựng nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại bằng cách dán kín phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sý Văn Ổn và điểm chỉ ngón trỏ phải của Phủ Ly Th. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Phủ Ly Th, sinh năm 1976, trú tại bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 15/02/2023”. Trên các mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có tài sản gì đáng giá nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phủ Ly Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phủ Ly Th 18 (mười tám) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2023 đến ngày 18/02/2023 là 03 (ba) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi đựng nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu được cho

vào trong một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại bằng cách dán kín phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sý Văn Ổn và điểm chỉ ngón trỏ phải của Phở Ly Th. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, túi nilon màu xanh cùng bốn mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Phở Ly Th, sinh năm 1976, trú tại bản TH, xã SB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 15/02/2023”. Trên các mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phở Ly Th.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thanh Bắc